

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 4- 2019

V/v Tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Xuân Lợi

2. Bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Duẩn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXX-ST ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị L, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn 4, xã Quảng Th, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1988;

Địa chỉ: thôn Đông D, xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/12/2018 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị L trình bày: chị và anh Nguyễn Quốc Kh có thời gian tìm hiểu và hai người tự nguyện đi đến kết hôn, đăng ký tại Ủy ban nhân xã Quảng Th, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình vào ngày 03/02/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình nhà chồng. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, nhưng được khoảng thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không thông cảm cho nhau, nên khoảng đầu năm 2015, vì không chịu được áp lực cuộc sống vợ chồng, nên chị đã ôm con về nhà bố mẹ chị sinh sống và cũng từ đó vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Trong khoảng thời gian sống ly thân, vợ, chồng không quan tâm, động viên thăm hỏi gì nhau

nữa. Vì vậy hiện tại chị thấy tình cảm giữa chị và anh Khánh thực sự không còn, cuộc sống không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị mong muốn được ly hôn với anh Kh.

Quá trình chung sống giữa chị và anh Kh có một đứa con chung, cháu tên Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 28/4/2014. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân, con do chị một mình chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con và yêu cầu anh Kh đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*).

Vợ chồng không có tài sản cũng như bất cứ khoản nợ chung nào.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán cũng như của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến quá trình xét xử đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về tình cảm áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Trần Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Kh; Về con chung: áp dụng Điều 58, 81, 82, 83, 110 giao con chung cho chị Trần Thị L chăm sóc nuôi dưỡng và yêu cầu anh Nguyễn Quốc Kh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; Về tài sản và nợ chung không xem xét.

Quá trình giải quyết vụ án, thông qua Ủy ban nhân dân xã Quảng Ph, Tòa án đã tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập anh Kh đến Tòa án để ghi nhận ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L, nhưng anh Kh không đến Tòa án và cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình. Tòa án đã tiến hành xác minh tại UBND xã Quảng Ph và gia đình của anh Kh. Kết quả cho thấy anh Kh có hộ khẩu thường trú tại thôn Đông D, xã Quảng Ph; Ủy ban nhân dân xã Quảng Ph, sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án đã cử cán bộ đến giao trực tiếp cho anh Kh; có lần do anh Kh đi vắng nên mẹ của anh Kh là bà Lê Thị L nhận thay, việc này cũng đã được bà L xác nhận đồng thời bà L cũng cho biết mỗi lần nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, bà đều gọi điện và thông báo cho anh Kh biết, nhưng anh Kh vẫn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Sau khi ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa lần thứ nhất, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Quốc Kh, đây là tranh chấp về ly hôn. Anh Kh có hộ khẩu thường trú tại xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch, nên Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch thụ lý, giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ hai, bị đơn anh Nguyễn Quốc Kh vẫn vắng mặt, căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Kh.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử thấy:

Quan hệ tình cảm: hôn nhân giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Quốc Kh là tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận hôn nhân hợp pháp. Chị L xin ly hôn với anh Khánh vì nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy từ sau khi vụ án được thụ lý và trong suốt quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ đối với anh Khánh đến Tòa án để giải quyết, nhưng anh Kh vẫn không có mặt. Điều này chứng tỏ anh Kh không có trách nhiệm đối với hôn nhân của mình, không có thiện chí trong việc giải quyết mâu thuẫn gia đình và hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do vậy, việc chị L khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Khánh là có cơ sở. Căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xử cho chị Trần Thị L được ly hôn anh Nguyễn Quốc Kh.

Quan hệ con chung: Kể từ khi chị L và anh Kh sống ly thân trong khoảng thời gian bốn năm, con chung do chị L nuôi dưỡng, hơn nữa hiện tại con đang còn nhỏ, anh Kh lại thường xuyên đi làm ăn xa nhà. Vì vậy xét nguyện vọng của chị L muốn được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là phù hợp, cần được chấp nhận. Để đảm bảo cho cuộc sống của con, cần chấp nhận yêu cầu của chị L, buộc anh Kh phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về quan hệ tài sản và nợ chung: không xem xét

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, chị Trần Thị L phải nộp án phí ly hôn, anh Nguyễn Quốc Kh phải nộp tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83, 110 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Quốc Kh.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Trần Thị L ly hôn anh Nguyễn Quốc Kh.
3. Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 28/4/2014 cho chị Trần Thị L chăm sóc nuôi dưỡng. Buộc anh Kh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (*một triệu đồng*), kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, anh Kh có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

4. Về quan hệ tài sản và nợ chung: không xem xét

5. Về án phí sơ thẩm:

Chị Trần Thị L phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001173 ngày 21/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Anh Nguyễn Quốc Kh phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung vào công quỹ nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: chị Trần Thị L nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/4/2019). Anh Nguyễn Quốc Kh bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Ph;
- UBND xã Quảng Th;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(*Đã ký*)

Phạm Hữu Tình